

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình và gói thầu

1.1. Giới thiệu chung về Nhà máy

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình công suất 2x300MW do Công ty Nhiệt điện Thái Bình là đơn vị trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện quản lý vận hành, sản xuất.

Vị trí Nhà máy nằm tại thôn Chỉ Thiện, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên thuộc tả ngạn sông Trà Lý, cách cửa sông Trà Lý khoảng 3km về phía Tây. Mục tiêu của Nhà máy nhằm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia, góp phần đảm bảo an toàn cấp điện cho hệ thống, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội, quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa của tỉnh Hưng Yên và các khu vực lân cận. Nhà máy gồm 02 tổ máy, mỗi tổ máy 300 MW, đấu nối với hệ thống điện quốc gia qua Sân phân phối 220kV.

1.2. Giới thiệu chung về gói thầu

Gói thầu PTV09-2026: Cung cấp dịch vụ đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 các nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện), Hàn (3G) và Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp cho người lao động được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 123/QĐ-TBTPC ngày 06/3/2026 của Công ty Nhiệt điện Thái Bình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: các hạng mục phục vụ sản xuất kinh doanh đợt 02 năm 2026 - Công ty Nhiệt điện Thái Bình;

- Tên gói thầu PTV09-2026: Cung cấp dịch vụ đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 các nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện), Hàn (3G) và Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp cho người lao động;

- Chủ đầu tư: Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Đại diện là Công ty Nhiệt điện Thái Bình;

- Giá gói thầu theo KHLCNT được phê duyệt: **239.642.550 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm năm mươi đồng);

- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh năm 2026;

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng;

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 4 năm 2026;

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày;

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 110 ngày;
- Tùy chọn mua thêm: Không;
- Địa điểm thực hiện: Công ty Nhiệt điện Thái Bình, thôn Chỉ Thiện, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên;
- Sự cần thiết của dự án, gói thầu: Để phục vụ các hoạt động sản xuất, kinh doanh điện của Công ty Nhiệt điện Thái Bình.

2. Mục tiêu công việc

2.1. Đào tạo nghề và cấp chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện) cho người lao động;

2.2. Đào tạo nghề và cấp chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Hàn (3G) cho người lao động;

2.3. Đào tạo nghề và cấp chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp;

2.4. Yêu cầu đối với dịch vụ:

a) Thực hiện công tác đào tạo giảng dạy và cấp hồ sơ kết quả theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (hợp nhất Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 và Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

b) Dịch vụ cung cấp phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tuân thủ các quy định liên quan của nhà nước và phù hợp với đặc thù làm việc của đơn vị sản xuất nhiệt điện.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Kinh nghiệm và năng lực của Nhà thầu

Ngoài các nội dung cam kết về năng lực và kinh nghiệm thực hiện gói thầu của Nhà thầu được kèm theo trong đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT, gói thầu này còn có các yêu cầu kỹ thuật Nhà thầu phải tuân thủ theo quy định của nhà nước về tư cách pháp nhân và nhân sự chủ chốt thực hiện dịch vụ mà Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh kèm theo E-HSDT, cụ thể như sau:

a) Về tư cách pháp nhân:

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận thành lập cơ sở giáo dục đào tạo và/hoặc giấy đăng ký kinh doanh và giấy phép hoạt động đào tạo trình độ sơ cấp, cấp chứng chỉ trình độ sơ cấp còn hiệu lực tối thiểu đến khi hai bên hoàn thành các công việc của gói thầu kèm theo E-HSDT.

b) Về nhân sự chủ chốt thực hiện dịch vụ:

Nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSDT hồ sơ/lý lịch các giảng viên đào tạo giảng dạy đáp ứng các tiêu chí do nhà nước quy định tại Thông tư số 24/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên sơ cấp, giáo viên trung cấp.

Yêu cầu các văn bằng, chứng chỉ của giảng viên phải còn hiệu lực tối thiểu đến khi hai bên hoàn thành các công việc của gói thầu.

3.2. Phạm vi cung cấp

3.2.1. Quy mô đào tạo

Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ dịch vụ đào tạo giảng dạy và cấp đầy đủ hồ sơ đào tạo các nghề cho các nhóm đối tượng của Chủ đầu tư, cụ thể như sau:

STT	Hạng mục	Số lượng học viên (người)	Thời lượng đào tạo
			(1 ngày: 10h)
1	Đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện)	03	- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày; - Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà thầu và phù hợp với lịch công tác của học viên.
2	Đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Hàn (3G)	05	- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày; - Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà thầu và phù hợp với lịch công tác của học viên.

STT	Hạng mục	Số lượng học viên (người)	Thời lượng đào tạo
			(1 ngày: 10h)
3	Đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp	01	- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày; - Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà thầu và phù hợp với lịch công tác của học viên.

3.2.2. Chương trình đào tạo

Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ dịch vụ đào tạo giảng dạy với khối lượng kiến thức, kỹ năng tối thiểu đối với trình độ sơ cấp bậc 1 theo chương trình được quy định tại mục a, khoản 1, Điều 4 Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (hợp nhất Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 và Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội): “*Bậc 1 - Sơ cấp I tối thiểu là 5 (năm) tín chỉ, với số mô - đun đào tạo tối thiểu là 3 (ba) mô - đun và thời gian thực học tối thiểu là 300 (ba trăm) giờ chuẩn đối với người có trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học*”.

Cụ thể chương trình khung đào tạo các nghề như sau:

a) Chương trình đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện):

* Mục tiêu kiến thức:

- Phân tích được bản vẽ chi tiết gia công và bản vẽ lắp;
- Trình bày được tính chất cơ lý của các loại vật liệu thông dụng dùng trong ngành cơ khí và các phương pháp xử lý nhiệt;
- Giải thích được hệ thống dung sai lắp ghép theo tiêu chuẩn hiện hành;
- Phân tích được độ chính xác gia công và phương pháp đạt độ chính xác gia công;
- Giải thích được cấu tạo, nguyên lý làm việc, phương pháp đo, đọc, hiệu chỉnh, bảo quản các loại dụng cụ đo cần thiết của nghề.

* Mục tiêu kỹ năng:

- Vẽ được bản vẽ chi tiết gia công;
- Thực hiện được các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các trang thiết bị, dụng cụ cắt cầm tay;
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ đo thông dụng và phổ biến của nghề.

* Thời gian của khóa học:

- Tổng số môn học/mô đun: 03
- Thời gian khoá học: 03 tháng
- Thời gian thực học: 320 giờ (gồm 77 giờ lý thuyết, 231 giờ thực hành và 12 giờ kiểm tra).

* Danh mục môn học, mô-đun đào tạo, thời gian và phân bổ thời gian:

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	An toàn lao động	30	25	3	2
MĐ 02	Nguội cơ bản	110	10	96	4
MĐ 03	Phay - Bào - Tiện	180	42	132	6
	Tổng cộng	320	77	231	12

* Trong đó:

- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày, mỗi ngày học 10 tiết.

- Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà trường và phù hợp với lịch công tác của học viên.

b) Chương trình đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Hàn (3G):

* Mục tiêu kiến thức:

- Chế tạo được phôi hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ bằng mỏ cắt khí bằng tay, máy cắt khí con rùa;
- Hiểu được các ký hiệu vật liệu hàn, vật liệu cơ bản;
- Trình bày được các ký hiệu mối hàn, phương pháp hàn trên bản vẽ kỹ thuật;
- Trình bày và giải thích được quy trình hàn, chọn được vật liệu hàn, áp dụng vào thực tế của sản xuất.

* Mục tiêu kỹ năng:

- Gá lắp được các kết hàn theo các vị trí khác nhau theo yêu cầu kỹ thuật;
- Vận hành, điều chỉnh được chế độ hàn trên máy hàn;
- Chọn được chế độ hàn hợp lý cho các phương pháp hàn;
- Hàn được các mối hàn bằng phương pháp hàn hồ quang tay có chất lượng mối hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ.

* Thời gian của khóa học:

- Tổng số môn học/mô đun: 04
- Thời gian khoá học: 03 tháng
- Thời gian thực học: 330 giờ (gồm 57 giờ lý thuyết, 259 giờ thực hành và 14 giờ kiểm tra).

* Danh mục môn học, mô-đun đào tạo, thời gian và phân bổ thời gian:

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	An toàn lao động	30	25	3	2
MĐ 02	Hàn điện cơ bản	80	20	52	4
MĐ 03	Hàn khí (hàn hơi)	40	8	28	4
MĐ 04	Thực tập nghề nghiệp	180	4	176	4
	TỔNG CỘNG:	330	57	259	14

* Trong đó:

- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày, mỗi ngày học 10 tiết.

- Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà trường và phù hợp với lịch công tác của học viên.

c) Chương trình đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 nghề Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp:

* Mục tiêu kiến thức:

- Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trong cần, cầu trục;

- Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình bảo dưỡng cần, cầu trục;

- Trình bày được nguyên lý, phương pháp vận hành cần, cầu trục;

- Nêu được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp.

* Mục tiêu kỹ năng:

- Vận hành được cần, cầu trục để thi công các công trình xây dựng dân dụng, cầu đường;

- Thực hiện công việc tháo, lắp, kiểm tra, bảo dưỡng các hệ thống cơ bản trong cần, cầu trục đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn lao động.

* Thời gian của khóa học:

- Tổng số môn học/mô đun: 04
- Thời gian khoá học: 03 tháng
- Thời gian thực học: 370 giờ (gồm 79 giờ lý thuyết, 269 giờ thực hành và 22 giờ kiểm tra).

* Danh mục môn học, mô-đun đào tạo, thời gian và phân bổ thời gian:

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	An toàn lao động	30	25	3	2
MĐ 02	Bảo dưỡng và vận hành cầu trục	80	26	46	8
MĐ 03	Bảo dưỡng và vận hành cần trục	100	28	64	8
MĐ 04	Thực tập nghề nghiệp	160		156	4
	TỔNG CỘNG:	370	79	269	22

* Trong đó:

- Thời gian học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư: 03 ngày, mỗi ngày học 10 tiết.

- Thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà trường và phù hợp với lịch công tác của học viên.

3.2.3. Hình thức đào tạo

Nhà thầu phải cam kết và có trách nhiệm tổ chức đào tạo đủ số buổi học tập trung tại địa điểm của Chủ đầu tư, đồng thời thời lượng còn lại của chương trình, giảng viên và học viên sẽ dạy và học trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà trường và phù hợp với lịch công tác của học viên.

3.2.4. Thời gian đào tạo

Nhà thầu phải cam kết và có trách nhiệm thực hiện đủ thời lượng đào tạo mỗi nghề/chúng chỉ sơ cấp bậc 1 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (hợp nhất Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 và Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

3.2.5. Tài liệu, giáo trình đào tạo

Nhà thầu phải cam kết và có trách nhiệm cung cấp đủ tài liệu, giáo trình học tập theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp cho từng học viên của từng nghề.

3.2.6. Địa điểm đào tạo

Nhà thầu phải cam kết và có trách nhiệm cung cấp dịch vụ tại Công ty Nhiệt điện Thái Bình. Địa chỉ: Thôn Chỉ Thiện, Xã Đông Thái Ninh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

3.2.7. Kết quả đào tạo

Nhà thầu phải cam kết sau khi hoàn thành đào tạo, nhà thầu có trách nhiệm cấp đầy đủ hồ sơ đào tạo mỗi nghề/chứng chỉ sơ cấp bậc 1 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.

3.3. Thời gian thực hiện dịch vụ

Nhà thầu phải cam kết về thời gian thực hiện dịch vụ đào tạo chứng chỉ sơ cấp bậc 1 các nghề Cắt gọt kim loại (bào, phay, tiện), Hàn (3G) và Vận hành cần trục trên xe cầu trục tự hành bánh lốp cho người lao động của Chủ đầu tư trong vòng 110 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và nhận được thông báo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Đồng thời, thời gian thực hiện và việc phân lớp phải phù hợp với đặc thù về chế độ làm việc 5 ngày/tuần của Chủ đầu tư; thời gian tổ chức lớp giữa các nghề có thể cách nhật.

3.4. Kế hoạch triển khai

Nhà thầu phải đề xuất kế hoạch triển khai và biện pháp tổ chức thực hiện dịch vụ khả thi, hợp lý với quy mô đào tạo tại Tiểu mục 3.1.1 Mục 3 Chương V, bao gồm nhưng không bị giới hạn bởi các nội dung sau:

- Cơ sở pháp lý lập kế hoạch triển khai;
- Mục đích, yêu cầu;
- Trách nhiệm các bên liên quan;
- Phạm vi cung cấp dịch vụ: nội dung chương trình khung và thời lượng đào tạo tương ứng, đối tượng đào tạo, hình thức đào tạo, thời gian đào tạo, địa điểm đào tạo, giảng viên đào tạo, giáo trình, tài liệu đào tạo cho mỗi nghề (giáo trình, tài liệu đào tạo được xây dựng, cập nhật theo quy định mới, thẩm định và ban hành trên cơ sở chương trình khung);
- Sơ đồ tổ chức phối hợp giữa hai bên;
- Bảng tiến độ thực hiện (cần phù hợp với lịch làm việc 5 ngày/tuần của Chủ đầu tư; lớp học của các nghề có thể cách nhật; không đào tạo vào thứ Bảy,

Chủ nhật, các ngày quốc lễ);

- Phương pháp luận tổ chức thực hiện (nếu có), v.v.

3.5. Bảo mật thông tin

Nhà thầu phải có văn bản cam kết bảo mật toàn bộ thông tin, dữ liệu cần được bảo mật theo quy định của nhà nước được Chủ đầu tư cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng, không được để lộ hoặc cung cấp cho bên thứ ba dưới bất kỳ hình thức nào. Mọi vấn đề vi phạm về bảo mật thông tin sẽ được giải quyết theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

4. Giải pháp và phương pháp luận

Gồm các phần như sau:

4.1. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này lồng ghép vào nội dung Kế hoạch triển khai tại Tiểu mục 3.3 - Mục 3 - Chương V ở trên khi chào.

4.2. Kế hoạch công tác:

Nhà thầu cần chuẩn bị kế hoạch công tác để thực hiện dịch vụ đảm bảo các yêu cầu sau:

- Kế hoạch huy động giảng viên đào tạo cần phù hợp với lịch làm việc 5 ngày/tuần của Chủ đầu tư;
- Kế hoạch triển khai dịch vụ cũng cần chuẩn bị cho tình huống bất khả kháng, phải hoãn đổi lịch sang ngày khác, chẳng hạn bão lớn, dịch bệnh, v.v. Do đó, trong thời hạn 110 ngày thực hiện các công việc của gói thầu, nhà thầu cũng cần xây dựng kế hoạch để có khoảng thời gian dự phòng an toàn cho tình huống phải lùi lịch đào tạo huấn luyện một số ngày.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm

Dịch vụ được đánh giá là hoàn tất về khối lượng thực hiện khi nhà thầu hoàn thành các công việc sau:

- Hoàn thành 100% công việc đào tạo theo quy định của hợp đồng;
- Sau khi tốt nghiệp trình độ sơ cấp, năng lực mà người học đạt được phải đáp ứng quy định tại Điều 5 Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;
- Hoàn thành cấp đủ số bộ tài liệu, giáo trình đào tạo cho học viên các nghề của Chủ đầu tư, đồng thời bàn giao thêm 01 bộ đầy đủ để phục vụ công tác nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành;
- Hoàn thành và bàn giao đầy đủ hồ sơ kết quả đào tạo các nghề (bao gồm cả Chứng chỉ sơ cấp) theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 5830/VBHN-BLĐTBXH

ngày 31/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

- Hồ sơ kết quả đào tạo cấp cho Chủ đầu tư gồm 01 bộ bản gốc cứng và 01 bộ bản scan màu định dạng *.pdf;

- Thông tin ghi trên hồ sơ kết quả đào tạo phải chính xác theo thông tin được Chủ đầu tư cung cấp.